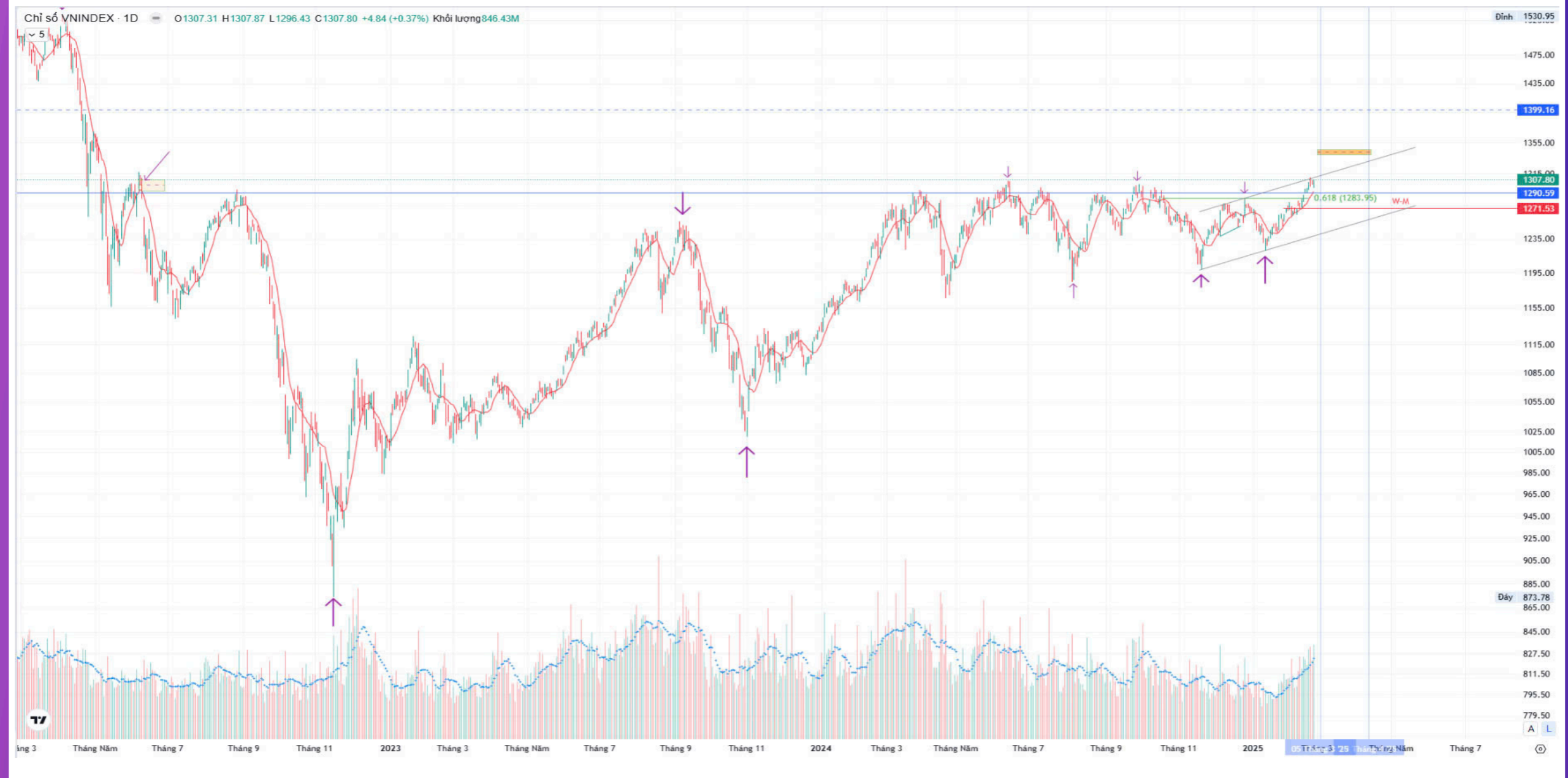


<b>VNINDEX</b> 1,307.80 <b>+0.37%</b>	<b>HNX</b> 239.39 <b>+0.33%</b>	<b>UPCOM</b> 99.81 <b>+0.08%</b>	<b>DOW JONES</b> 43,239.50 <b>-0.45%</b>	<b>NIKKEI 225</b> 38,256.17 <b>+0.30%</b>	<b>DAX</b> 22,550.89 <b>-1.07%</b>
--	------------------------------------	-------------------------------------	---	--	---------------------------------------

**Biểu đồ VNINDEX**



**Nhận định thị trường và chiến lược**

**“Tâm lý thả lỏng và cuối phiên”**

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +4.84 điểm (+0.37%) lên mức 1307.8 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 18.73 nghìn tỷ đồng, tăng +12.33% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +3.06 điểm (+0.22%) lên mức 1363.62 điểm với 14 mã tăng, 13 mã giảm và 3 mã tham chiếu.

Chỉ số VN-Index đảo chiều ngoạn mục khi rút chân trở lại vào cuối phiên với sự nâng đỡ từ cả 3 nhóm vốn hóa lớn, vừa và nhỏ. Sắc xanh lan tỏa hầu hết các nhóm ngành, các ngành vốn hóa lớn đều thể hiện được sức mạnh dẫn dắt thị trường, nổi bật như Tài nguyên cơ bản (+3.5%), Bất động sản (+0.73%), Ngân hàng (+0.38%), Dịch vụ tài chính (+0.36%). Các cổ phiếu có diễn biến nổi bật gồm HSG, NKG, EVG tăng trần, NHA (+6.15%), BAF (+5.38%), TV2 (+4.61%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.37%), HNX-Index (+0.33%), UPCOM-Index (+0.08%), VN30 (+0.22%), VNMIID (+0.62%), VNSML (+0.7%), VNDIAMOND (+0.02%), VNFINLEAD (+0.09%), VNCOND (0%), VNCONS (+0.13%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm VCB (+2.26 điểm), HPG (+1.07 điểm), VHM (+0.34 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm VNM (-0.45 điểm), BID (-0.42 điểm), GAS (-0.23 điểm).

Khối ngoại bán ròng với -639.02 tỷ đồng. Trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm STB (-187.29 tỷ), TPB (-95.41 tỷ), VCB (-95.11 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm TCH (+41.93 tỷ), DBC (+39.38 tỷ), EIB (+19.57 tỷ).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index trở lại sắc xanh sau khi khối lượng mua chủ động tăng đột biến ở phiên chiều. Trên biểu đồ ngày, thị trường sau khi kiểm định lực cung tại 1297 điểm đã vượt lên trên mức 1306 điểm và hình thành cây nến rút chân đi kèm thanh khoản cao tương ứng cho thấy động lượng khá tích cực, thị trường kiểm định cung thành công, cho xu hướng tăng tiếp diễn. Hiện tại, VN-Index đang giao dịch trong kênh giá đi lên của biểu đồ ngày, tâm lý của nhà đầu tư phần nào đã được phản ánh thông qua dòng tiền mua chủ động trong phiên.

Trên các biểu đồ khung nhỏ, thị trường tiếp tục xuất hiện lực bán nhưng khối lượng bán chủ động trong phiên đã giảm đáng kể và lực cầu chưa giảm, do vậy tham gia mạnh cho thấy chỉ số hấp thụ cung tốt. Xu hướng trên biểu đồ H1 quay trở lại trạng thái tăng tiếp diễn.

Xét về tổng quát, VN-Index đã kiểm định xong lực cung quanh vùng kháng cự 1300 điểm và vượt lên trên vùng xác định xu hướng tăng tiếp diễn tại 1306 điểm. Lực bán dần suy yếu trên H1 và nhường chỗ cho dòng tiền mua chủ động, trạng thái tích cực quay trở lại đồng pha trên biểu đồ H1, ngày và tuần.

Mức hỗ trợ cho xu hướng tăng ngắn hạn của VN-Index là 1260 điểm.

Mức hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**

Thị trường đã vượt lên trên vùng xác định xu hướng tăng tiếp diễn tại 1306 điểm, theo đó khối lượng mua chủ động chiếm ưu thế, thanh khoản đạt trên 18 nghìn tỷ/phiên. Dòng tiền tiếp tục xu hướng dịch chuyển từ nhóm vốn hóa lớn sang các cổ phiếu nhóm VNMIID và VNSML, tuy nhiên trạng thái chung của thị trường vẫn đang trong đà tăng tiếp diễn. Do đó nhà đầu tư tiếp tục bám sát các nhóm ngành được sự chú ý của dòng tiền như BĐS KCN, Đầu tư công, Chứng khoán, BĐS thương mại,...tránh Fomo theo các nhịp tăng nóng của thị trường.

Mua gia tăng tỷ trọng cổ phiếu có trạng thái đồng pha tăng trên khung ngày và tuần.

Mức hỗ trợ cho xu hướng tăng ngắn hạn của VN-Index là 1260 điểm.

Mức hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- 📄 Bản tin Tiêu điểm ngành (21/02/2025)
- 📄 DC4 (Không đánh giá): Hoạt động xây dựng tăng trưởng mạnh đi kèm vay nợ tăng
- 📄 GEE (Không đánh giá): Lợi nhuận năm 2024 vượt xa kế hoạch nhờ tăng trưởng mảng thiết bị điện và giảm chi phí lãi vay

**TIN TỨC THẾ GIỚI**

- 📄 Tổng thống Trump muốn đánh thuế 25% lên hàng hoá EU
- 📄 Philippines áp thuế tự vệ tạm thời với xi măng nhập khẩu
- 📄 Nhu cầu LNG sẽ tăng 60% vào năm 2040

**TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY**

- 📄 Xuất khẩu thép HRC tiếp đà lao dốc gần 88%
- 📄 PVN muốn giải ngân hơn 60.000 tỷ đồng cho các dự án trọng điểm
- 📄 VCCI đề xuất gia hạn thời gian nộp thuế thêm hai tháng

**LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý**

28/02/2025: Quỹ ETF (MSCI) thực hiện tái cơ cấu danh mục  
 Mỹ công bố số điều chỉnh GDP

Chỉ số thị trường Việt Nam	27/02/2025	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,307.80	0.37%	1.49%	6.28%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	18,712.71	12.44%	7.09%	66.83%
HNX	239.39	0.33%	0.67%	9.07%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,286.58	6.99%	-20.11%	63.38%
Upcom	99.81	0.08%	0.47%	8.31%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	957.48	0.79%	-0.90%	9.26%
P/E VNindex (x)	12.96	0.39%	2.37%	-0.61%
P/B VNindex (x)	1.66	-0.60%	1.22%	0.00%

**TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE**

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	HPG 2.52%	VNM -1.43%	HPG 7.36%	FPT -1.88%	LPB 21.69%	FPT -4.07%
2	VCB 1.84%	PLX -0.69%	BCM 6.59%	STB -1.16%	GVR 16.79%	SAB -2.61%
3	SSI 1.04%	STB -0.65%	MVM 5.02%	GAS -1.02%	BVH 16.77%	VJC -1.72%
4	SSB 0.97%	BID -0.61%	VHM 4.99%	TPB -0.59%	PLX 12.73%	
5	VHM 0.86%	GAS -0.58%	GVR 3.32%	PLX -0.58%	TCB 12.18%	

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	HSG 6.98%	EVF -2.67%	BSI 14.93%	CII -5.15%	CTD 35.06%	PSH -14.73%
2	SAM 6.94%	SGN -1.59%	PHR 13.82%	APH -4.28%	PHR 31.80%	STG -12.06%
3	NKG 6.92%	GEX -1.53%	HSG 10.69%	VTP -4.03%	TCH 30.74%	LGC -9.36%
4	BAF 5.38%	MC -1.21%	NKG 10.36%	HVN -3.28%	MSH 26.71%	BMP -6.77%
5	LGC 4.73%	M	BAF 9.18%	POW -3.23%	BAF 24.49%	ACG -5.50%

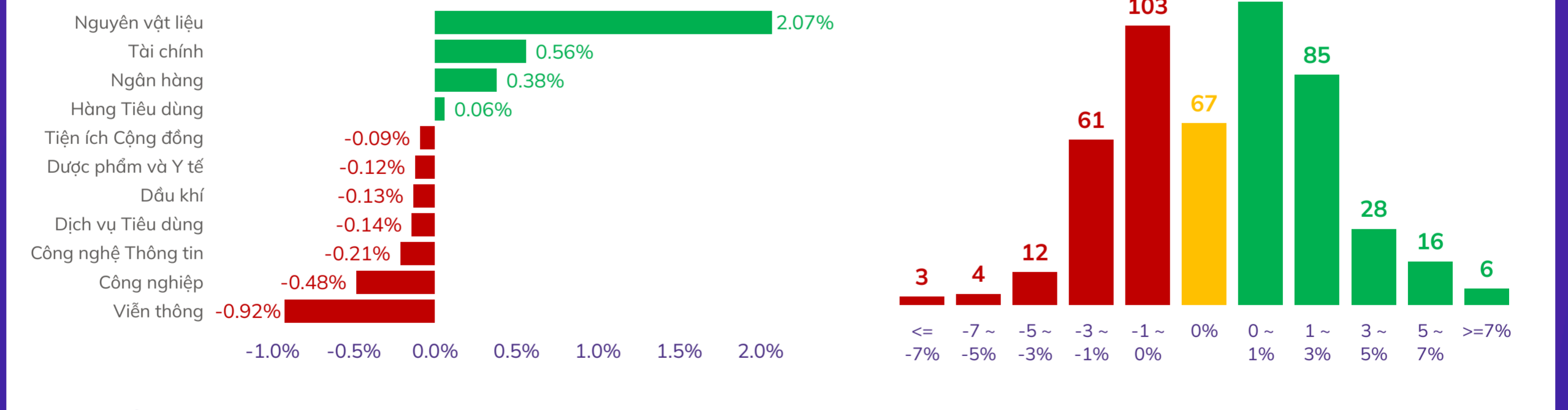
Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	FDC 6.98%	SVI -6.86%	TLH 31.93%	KPF -23.42%	TRC 59.05%	KPF -24.38%
2	LBM 6.90%	SC5 -6.85%	THG 21.03%	TCO -11.02%	FCM 56.78%	VNE -13.41%
3	EVG 6.85%	TIX -6.73%	PTC 19.24%	DMC -9.77%	VRC 48.62%	KHP -12.65%
4	SMC 6.84%	CCI -6.44%	BBC 19.23%	BCG -8.61%	GRC 42.31%	DMC -11.03%
5	TLH 6.82%	TCD -5.62%	LDG 18.56%	ELC -8.03%	TLH 38.37%	AGM -9.97%

**TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA**

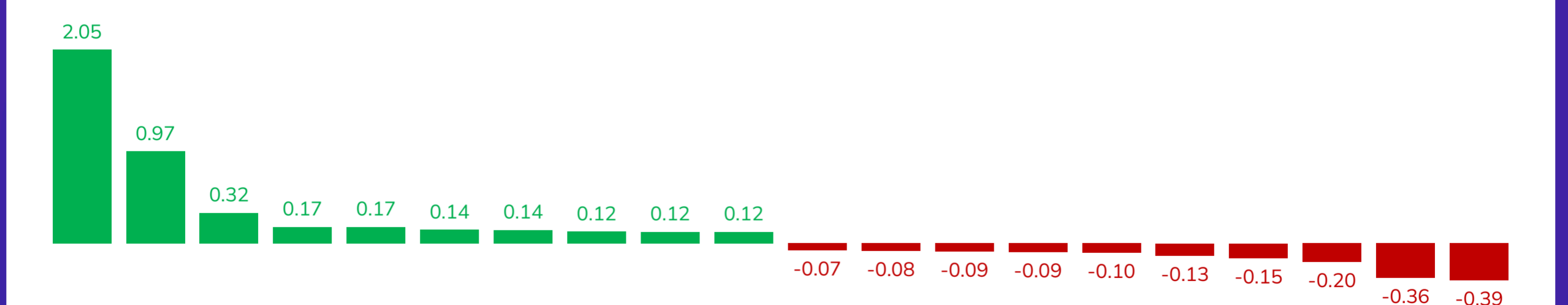
	27/02/2025	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên	
<b>TTCK Toàn cầu</b>					
DAX	22,550.89	-1.07%	0.52%	7.88%	
Dow Jones	43,239.50	-0.45%	-3.11%	0.04%	
FTSE 100	8,756.21	0.28%	0.50%	2.95%	
Nikkei 225	38,256.17	0.30%	-2.58%	-0.49%	
S&P 500	5,861.57	-1.59%	-4.60%	-1.48%	
<b>Tỷ giá</b>					
USD/VND	25,535.00	0.06%	0.08%	1.81%	
USD/JPY	149.10	0.05%	-1.95%	-3.91%	
GBP/USD	1.27	0.00%	0.79%	4.10%	
EUR/USD	1.05	0.00%	0.96%	1.94%	
<b>Năng lượng</b>					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	74.04	2.08%	-2.63%	-8.35%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.93	-0.76%	-8.18%	-0.51%
Than	USD/T	102.40	0.39%	1.54%	-10.72%
<b>Kim loại và vật liệu xây dựng</b>					
Gỗ	USD/1000 board feet	628.67	1.27%	2.63%	15.34%
Thép	CNY/T	3,275.00	0.49%	0.74%	3.74%
Đồng	USD/Lbs	4.55	0.22%	-0.22%	4.84%
Quặng sắt	USD/T	107.15	-0.02%	0.38%	7.16%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	897.04	-1.10%	15.45%	29.07%
Vàng	USD/t.oz	2,875.93	-1.48%	-2.03%	6.48%
Bạc	USD/t.oz	31.22	-2.07%	-4.53%	2.93%
<b>Nông nghiệp</b>					
Cà phê	USD/Lbs	376.92	0.54%	-10.72%	15.16%
Cao su	USD Cents / Kg	202.20	-0.25%	-0.79%	5.70%
Lúa mì	USD/Bu	548.00	-3.18%	-7.43%	1.72%
Lợn hơi	USD/Lbs	84.38	-4.44%	-5.98%	1.50%
Đường	USD/Lbs	19.65	-4.70%	-4.93%	7.91%

**BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 27/02/2025**

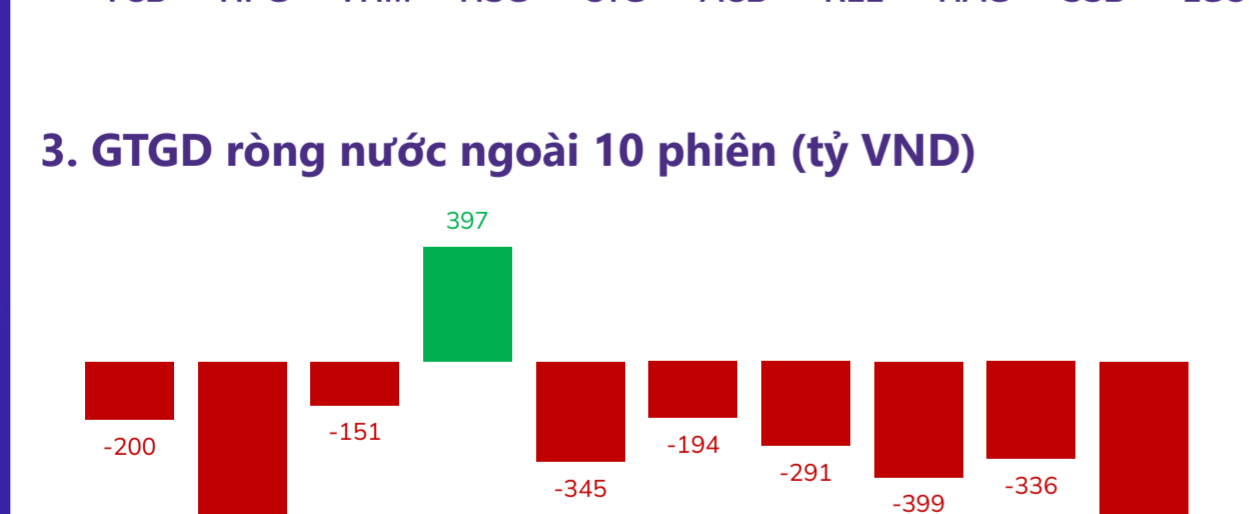
**1. Độ rộng thị trường**



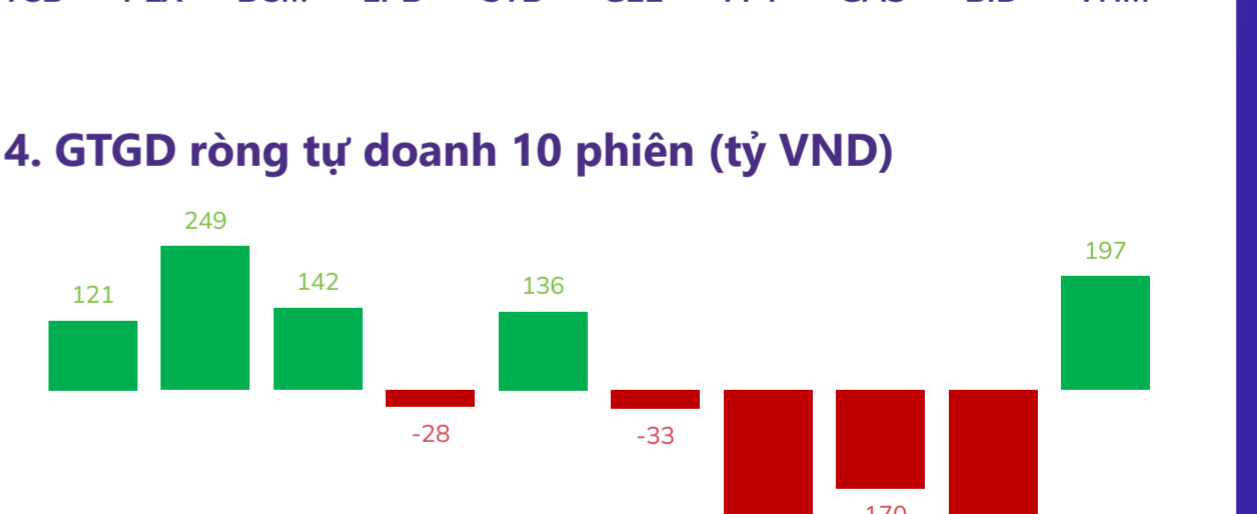
**2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số**



**3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)**



**4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)**



**5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
TCH	41,808	4,401,306
DBC	39,119	348,200
EIB	19,562	946,500
GVR	17,612	539,139
BAF	17,469	544,500

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MSN	-1,084	
VNM	-1,453	
VCB	-1,005	
TPB	-2,112	
STB	-1,692	

**6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
SHB	36,814	3,207,300
ACB	30,629	1,139,699
VPB	23,825	1,241,400
HSG	22,547	1,205,300
FUESSVFL	21,312	938,410

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	-161,000	
PLX	-257,400	
SBT	-1,000,000	
VCB	-106,000	
VND	-1,000,000	

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.